

Số: /STP-VP

Đồng Nai, ngày tháng 8 năm 2020

V/v đăng ký nhu cầu mua sắm tài sản tập trung đợt 2 năm 2020 và xây dựng dự toán NSNN năm 2021, kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 3 năm 2021 - 2023

Kính gửi:

- Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước;
- Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản;
- Phòng Công chứng số 1, 3, 4.

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 4454/STC-QLG&CS ngày 14/8/2020 của Sở Tài chính về việc đăng ký nhu cầu mua sắm tài sản tập trung năm 2020 đợt 2 và Công văn số 4546/STC-QLNS ngày 19/8/2020 của Sở Tài chính về việc xây dựng dự toán NSNN năm 2021 và kế hoạch tài chính – ngân sách nhà nước 03 năm 2021 – 2023.

Sở Tư pháp yêu cầu Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản, Trưởng Phòng Công chứng số 1, 3, 4 nghiên cứu thực hiện các nội dung sau:

1. Đăng ký nhu cầu mua sắm tài sản tập trung

Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-UBND ngày 28/05/2018 của UBND tỉnh về việc công bố danh mục mua sắm tài sản tập trung thuộc phạm vi quản lý quản lý trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Sở Tư pháp đề nghị các đơn vị rà soát, đăng ký nhu cầu mua sắm tài sản tập trung đối với các tài sản là trang thiết bị văn phòng như máy photocopy, máy in, máy fax, máy vi tính (máy tính để bàn và xách tay), bộ bàn ghế họp, bộ bàn ghế tiếp khách, bộ bàn ghế làm việc, tủ đựng hồ sơ có giá trị mua sắm từ 100 triệu đồng trở lên gửi về Văn phòng Sở **trước ngày 25/8/2020** để tổng hợp.

Hồ sơ đăng ký nhu cầu mua sắm tài sản tập trung gồm:

- Công văn đề nghị đăng ký nhu cầu mua sắm tập trung (nêu rõ tài sản đề nghị đăng ký mua sắm tập trung, tổng dự toán, nguồn kinh phí mua sắm...), kèm theo Mẫu số 01a/MSTT (Đính kèm).

- Quyết định hoặc công văn xác định nguồn kinh phí thực hiện mua sắm.

Lưu ý: Đơn vị chỉ đăng ký mua sắm tài sản tập trung khi đã được bố trí dự toán kinh phí hoặc đã có nguồn kinh phí năm 2020. Tài sản mua sắm hoặc gói mua sắm từ 100 triệu đồng trở lên đối với tài sản thuộc danh mục mua sắm tập trung tại Quyết định số 1819/QĐ-UBND ngày 28/05/2018 của UBND tỉnh.

2. Xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2021

2.1. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán NSNN năm 2020 và xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2021

a) Đánh giá tình hình thực hiện dự toán NSNN năm 2020

Các đơn vị đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020 đảm bảo đầy đủ các nội dung sau:

- Báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu NSNN năm 2020: Kết quả thực hiện thu, quản lý số thu (số nộp NSNN, số trích lập nguồn cải cách tiền lương; số trích để lại và kết quả sử dụng số trích để lại của 7 tháng đầu năm 2020 và dự ước kết quả thực hiện năm 2020.

- Báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi thường xuyên năm 2020, cụ thể:

+ Đánh giá tình hình thực hiện dự toán NSNN 7 tháng đầu năm 2020 và dự kiến ước cả năm 2020 các nhiệm vụ chi được cấp có thẩm quyền giao, trong đó nêu rõ các nhiệm vụ chi đã được cấp dự toán nhưng đến nay chưa thực hiện.

+ Báo cáo kết quả chi lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương 7 tháng đầu năm, dự kiến năm 2020 và số đề nghị bổ sung chênh lệch (nếu có).

+ Báo cáo số liệu nguồn cải cách tiền lương: Nguồn kinh phí năm 2019 chuyển sang, số trích theo quy định và nhu cầu chi từ nguồn cải cách tiền lương trong năm 2020.

- Báo cáo kết quả chi hợp đồng lao động theo Điều 3, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP và các loại hợp đồng khác tại đơn vị. Tình hình thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy, kinh phí tiết kiệm được do giảm biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy 7 tháng đầu năm, ước cả năm 2020.

b) Xây dựng dự toán NSNN năm 2021

- Dự toán thu NSNN năm 2021: Căn cứ kết quả thực hiện 7 tháng năm 2020 và ước thực hiện cả năm 2020, dự kiến tình hình kinh tế - xã hội và những yếu tố khác có tác động đến số thu NSNN để xây dựng dự toán năm 2021 cho phù hợp bao gồm: Số dự kiến thu, số nộp NSNN, số trích để lại, số trích lập nguồn cải cách tiền lương theo quy định.

- Dự toán chi thường xuyên năm 2021: Căn cứ số biên chế được giao năm 2020 và số biên chế có mặt đến thời điểm 01/6/2020, các đơn vị xây dựng dự toán năm 2021 bao gồm: Quỹ lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương và dự toán các nhiệm vụ chi thường xuyên, không thường xuyên theo lĩnh vực.

Các đơn vị gửi kèm các Biểu số 5; 7; 12.1; 12.3; 12.4; 12.5; 14; 15.1; 15.2 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

2.2. Xây dựng Kế hoạch tài chính – ngân sách 03 năm 2021 – 2023

Các đơn vị lập kế hoạch thu – chi ngân sách từng năm giai đoạn 2021 – 2023, trong đó dự toán chi tiết các khoản thu theo quy định, các khoản chi thường xuyên từ nguồn NSNN theo từng lĩnh vực và Gửi kèm các biểu mẫu số 13, 16, 17, 18, 19 Thông tư số 69/2017/TT-BTC ngày 07/7/2017 của Bộ Tài chính.

Sở Tư pháp yêu cầu các đơn vị thực hiện đầy đủ các nội dung nêu trên và gửi về Văn phòng Sở Tư pháp **trước ngày 25/8/2020** để tổng hợp. Sau thời hạn nêu trên, đơn vị nào chưa thực hiện Văn phòng Sở sẽ tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở, các đơn vị tự chịu trách nhiệm về sự chậm trễ của mình.

Các đơn vị truy cập trang thông tin điện tử Sở Tư pháp tại địa chỉ: <http://stp.dongnai.gov.vn> mục “Văn bản chỉ đạo điều hành” để xem chi tiết nội dung Công văn số 4546/STC-QLNS ngày 19/8/2020 của Sở Tài chính./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Giám đốc, các Phó Giám đốc STP;
 - Trang TTĐT STP;
 - Lưu: VT, VP.
- (Nga – KTV)

GIÁM ĐỐC

Võ Thị Xuân Đào